

Chương Mỹ, ngày 07 tháng 3 năm 2022

Số: **82 /2022/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 54/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1985.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Đội 7, thôn 2, xã QB, huyện CM, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Đặng Đình S, sinh năm 1979.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Đội 7, thôn 2, xã QB, huyện CM, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **25 tháng 02 năm 2022**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **25 tháng 02 năm 2022** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị T và anh Đặng Đình S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị T và anh S xác nhận có 03 con chung là Đặng Thị T1, sinh ngày 28/12/2005; Đặng Thị Cẩm T2, sinh ngày 20/11/2007; Đặng Đình Tuấn T3, sinh ngày 11/02/2011. Chị Bùi Thị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 03 con chung là Đặng Thị T1, Đặng Thị Cẩm T2, Đặng Đình Tuấn T3 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Đặng Đình S có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Bùi Thị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Đặng Đình S đến khi có sự thay đổi khác.

- **Về tài sản chung** (Nhà ở, đất ở, đất nông nghiệp, công sức, công nợ...): Chị T và anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Ghi nhận chị Bùi Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về phần ly hôn là 150.000 đồng. Đối trừ với 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2020/0075656 ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Hoàn trả chị T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã QB, huyện CM (GCNKH số 26, ngày 02/3/2005);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thế Lợi